Ngày giảng: ……/…../ 2022 Lớp 9A
Ngày giảng: .....…/…../ 2022 Lớp 9B

Tiết 58. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II

1. Mục tiêu

a) Kiến thức:

Kiểm tra việc nắm bắt kiến thức của HS trong học kỳ II, từ đó giúp GV phân loại được đối tượng HS để có đánh giá khách quan về kết quả học tập của từng học sinh.

b) Kỹ năng:

HS có kĩ năng vận dụng các kiến thức đã học vào làm bài kiểm tra.

c) Thái độ:

Có thái độ trung thực, rèn luyện tính cẩn thận, tính chính xác.

d) Định hướng phát triển năng lực:

+ Năng lực chung: Năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lí, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực tự học, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực vận dụng kiến thức vào cuộc sống, năng lực quan sát.

+ Năng lực chuyên biệt bộ môn: Năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán và vận dụng d

- HS có thái độ học tập nghiêm túc, có ý thức làm bài .

2. Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm khách quan 40% và tự luận 60%.

Ổn định tổ chức: **(1')**

Lớp 9A:…./…. Vắng: ….....

Lớp 9B:…./…. Vắng: ….....

3. Ma trận

Tên chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng thấp		Vận dụng cao		Cộng
	TNKQ	TNTL	TNKQ	TNTL	TNKQ	TNTL	TNKQ	TNTL	
Điện từ học	- Nêu được các tác dụng của dòng điện xoay chiều. - Biết điện năng hao phí khi truyền tải được chuyển hóa thành nhiệt năng.		Giải thích được nguyên tắc hoạt động của máy biến áp.		- Vận dụng được công thức $\frac{U_1}{U_2}=\frac{n_1}{n_2}$, $\mathcal{P}_{hp}=\frac{\mathcal{P}^2R}{U^2}$				
Số câu	*1(C1)*		*1(C2)*			*1(C9)*			***3***
Số điểm	*0,5*		*0.5*			*2*			***3***
Tỉ lệ %	*5%*		*5%*			*20%*			***30%***
Quang học	- Chỉ ra được tia khúc xạ và tia phản xạ, góc khúc xạ và góc phản xạ. - Biết được các đặc điểm về ảnh của một vật tạo bởi thấu kính hội tụ hay phân kì. - Biết được tác dụng của tấm lọc màu.		- Hiểu được khi nào thì ảnh qua thấu kính là ảnh thật, ảnh ảo. - Dựng được ảnh của một vật tạo bởi thấu kính hội tụ, phân kì bằng cách sử dụng các tia đặc biệt.		- Tính được góc phản xạ, khúc xạ - Giải thích được hiện tượng tán xạ ánh sáng - Vận dụng kiến thức toán học vào tính các yếu tố liên quan đến thấu kính.				
Số câu	*2(C3,C6)*		*12(C5,C7)*	*1*	*3*	*1*			***11***
Số điểm	*0.8*	*1*	*0.4*	*2*	*1.2*	*2*			***7,4***

Tỉ lệ %	*8%*	*10%*	*4%*	*10%*	*12%*	*20%*			***74%***
Sự bảo toàn và chuyển hóa năng lượng			Giải thích một số hiện tượng và quá trình thường gặp đơn giản trên cơ sở vận dụng định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng.						
Số câu			*1(C8)*						***1***
Số điểm			*0,5*						***0,4***
Tỉ lệ %			*5%*						***4%***
TS câu	***3***	***2***	***3***	***1***	***4***	***2***			***16***
TS điểm	***1.2***	***1.5***	***1.2***	***2***	***1.6***	***2.5***			***10***
Tỉ lệ %	***12%***	***15%***	***12%***	***20%***	***16%***	***25%***			***100%***

ĐỀ BÀI

Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm) ***Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.***

Câu 1: Khi truyền tải điện năng đi xa, điện năng hao phí đã chuyển hoá thành dạng năng lượng:

A. Hoá năng. B. Năng lượng ánh sáng. C. Nhiệt năng. D. Năng lượng từ trường.

Câu 2: Một máy biến thế có hai cuộn dây với số vòng dây tương ứng là 125 vòng và 600 vòng. Sử dụng máy biến thế này:

A. Chỉ làm tăng hiệu điện thế.

B. Chỉ làm giảm hiệu điện thế.

C. Có thể làm tăng hoặc giảm hiệu điện thế.

D. Có thể đồng thời làm tăng và giảm hiệu điện thế.

Câu 3: Trên hình vẽ mô tả hiện tượng khúc xạ ánh sáng, tia khúc xạ là:

A. Tia IP.

B. Tia IN.

C. Tia IP.

D. Tia NI.

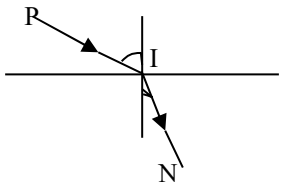

Câu 4: Chiếu chùm ánh sáng trắng qua một kính lọc màu tím, ở phía sau tấm lọc ta thu được màu:

A. đỏ. B. Tím. C. vàng. D. trắng.

Câu 5: Vật AB đặt trước thấu kính hội tụ cho ảnh A'B'; ảnh và vật nằm về cùng một phía đối với thấu kính. Ảnh A'B':

A. Là ảnh ảo, cùng chiều, nhỏ hơn vật . B. Là ảnh ảo, cùng chiều, lớn hơn vật.

C. Là ảnh thật, ngược chiều, nhỏ hơn vật. D. Là ảnh thật, ngược chiều, lớn hơn vật.

Câu 6: Một tia sáng chiếu từ không khí tới mặt thoáng của một chất lỏng với góc tới bằng 45^0 thì cho tia phản xạ hợp vớ tia khúc xạ một góc 105^0. Góc khúc xạ bằng:

A. 45^0 B. 60^0 C. 30^0 D. 90^0

Câu 7: Một kính lúp có tiêu cự f = 12,5cm, độ bội giác của kính lúp đó là:

A. G = 10. B. G = 2. C. G = 8. D. G = 4.

Câu 8: Về mùa hè, ban ngày khi ra đường phố ta không nên mặt quần áo màu tối vì quần áo màu tối:

A. Hấp thụ ít ánh sáng, nên cảm thấy nóng. B. Hấp thụ nhiều ánh sáng, nên cảm thấy nóng.

C. Tán xạ ánh sáng nhiều, nên cảm thấy nóng. D. Tán xạ ánh sáng ít, nên cảm thấy mát.

Phần II. Tự luận (6 điểm).

Câu 9 *(2điểm)*

a) Kể tên những tác dụng cơ bản của dòng điện xoay chiều.

b) Hiệu điện thế giữa hai đầu dây cuộn sơ cấp và cuộn thứ cấp của một máy biến thế lần lượt là 110V và 220V. Nếu số vòng dây cuộn thứ cấp là 110 vòng, thì số vòng dây cuộn sơ cấp là bao nhiêu?

Câu 10: *(4điểm)* Cho vật sáng AB cao 5cm đặt vuông góc với trục chính của Thấu kính phân kỳ có tiêu cự 15 cm, Điểm A nằm trên trục chính và cách thấu kính là 30cm.

a) Hãy dựng ảnh A'B' của AB qua thấu kính theo đúng tỉ lệ.

b) Ảnh A'B' có đặc điểm gì?

c) Tính khoảng cách từ ảnh tới thấu kính và chiều cao của ảnh.

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Phần I: Trắc nghiệm: Mỗi câu đúng được 0,4 điểm

Câu	1	2	3	4	6	7	8	9
Đáp án	C	C	B	B	B	C	B	B

Phần II: Tự luận

Câu	Lời giải	Điểm
Câu 11 (1điểm)	a) Dòng điện xoay chiều có các dụng cơ bản là: Tác dụng nhiệt, tác dụng quang, tác dụng từ.	1
	b) Ta có $\frac{U_1}{U_2}=\frac{n_1}{n_2} \Rightarrow n_1=\frac{U_1.n_2}{U_2}=\frac{110.110}{220}=55$ (vòng)	1
Câu 12 (5điểm)	a) 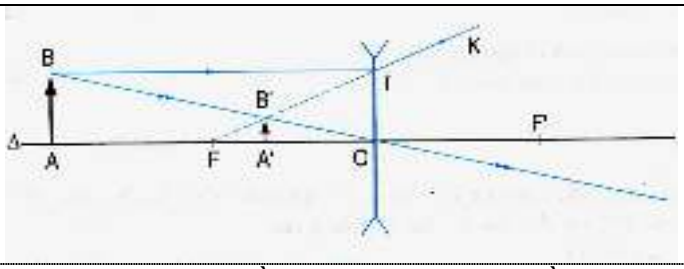	1
	b) Ảnh A'B' là ảnh ảo, cùng chiều và nhỏ hơn vật, nằm trong khoảng tiêu cự của thấu kính.	1
	c) Cho biết: AB = 5cm OA = 30cm OF = 15cm A'B' = ? OA' = ? ***Giải*** Ta có $\Delta A'B'O \sim \Delta ABO \Rightarrow \frac{A'B'}{AB}=\frac{OA'}{OA}$(1) $\Delta FA'B' \sim \Delta FOI \Rightarrow \frac{FA'}{OF}=\frac{A'B'}{OI}$ (mà OI = AB) (2) Từ (1) và (2) ta có: $\frac{OA'}{OA}=\frac{FA'}{OF}$(3) Mà FA' = OF – OA' Hay $\frac{OA'}{OA}=\frac{OF-OA'}{OF}$ Thay số ta có: $\frac{OA'}{30}=\frac{15-OA'}{15} \Rightarrow OA'=10cm$ và: $\frac{A'B'}{AB}=\frac{OA'}{OA} \Rightarrow A'B'=\frac{AB.OA'}{OA}=\frac{5.10}{30}\approx 1,7cm$	2

(Lưu ý: Mọi cách giải khác đúng đều cho điểm tối đa)

* Rút kinh nghiệm.